



Phụ lục II

**THỦ TỤC LĨNH VỰC LĨNH ĐỦ ĐIỀU KIỆN CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN
CẤP CÓ THẨM QUYỀN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ NỘI VỤ**

(Kèm theo Quyết định số 1316 /QĐ-BNV ngày 21 tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cấp có thẩm quyền giải quyết			Cơ quan thực hiện	Quyết định công bố TTHC
			Trung ương	Tỉnh	Xã		
I	LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG (35 TTHC)						
1	1.010772	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công”	X			Ủy ban nhân dân cấp xã; Cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý người hy sinh; Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận hy sinh; Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Bộ Quốc phòng; Bộ Công an; Thủ tướng Chính phủ	556/QĐ-BNV ngày 21/5/2026
2	1.010774	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh nhưng chưa được cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” mà thân nhân đã	X			Cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận hy sinh; Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Nội vụ; Ủy	556/QĐ-BNV ngày 21/5/2026

		được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước				ban nhân dân cấp tỉnh; Thủ tướng Chính phủ	
3	1.010775	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh thuộc các trường hợp quy định tại Điều 14 Pháp lệnh nhưng chưa được cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 01 tháng 01 năm 1995 đến ngày 30 tháng 9 năm 2006	X			Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; cơ quan, đơn vị cấp giấy chứng nhận hy sinh; Thủ tướng Chính phủ	556/QĐ-BNV ngày 21/5/2026
4	1.010781	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh hoặc mất tích trong chiến tranh	X			Ủy ban nhân dân cấp xã; cơ quan, đơn vị có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận hy sinh; Sở Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Bộ trưởng hoặc cấp tương đương; Bộ Quốc Phòng; Bộ Công an; Thủ tướng Chính phủ.	556/QĐ-BNV ngày 21/5/2026
5	1.010777	Cấp đổi Bằng “Tổ quốc ghi công”	X			Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Nội vụ; Bộ Nội vụ; Thủ tướng Chính	556/QĐ-BNV ngày 21/5/2026

						phủ	
6	1.010778	Cấp lại Bằng Tổ quốc ghi công	X			Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Nội vụ; Thủ tướng Chính phủ	556/QĐ-BNV ngày 21/5/2026
7	1.010788	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng	X			UBND cấp xã; Sở Nội vụ; Ban Thường vụ đảng uỷ trực thuộc Trung ương; Ban Thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ; Tổng cục Chính trị (đối với người hoạt động cách mạng thuộc quân đội); Ban Thường vụ đảng uỷ công an Trung ương (đối với người hoạt động cách mạng thuộc công an); Cơ quan Trung ương của các đoàn thể	556/QĐ-BNV ngày 21/5/2026
8	1.010783	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do Bộ Nội vụ hội quản lý	X			Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Nội vụ; Cục Người có công (Bộ Nội vụ)	556/QĐ-BNV ngày 21/5/2026

9	1.010785	Đưa người có công đang được nuôi dưỡng tại cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do Bộ Nội vụ quản lý về nuôi dưỡng tại gia đình	X			Giám đốc cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công; Cục Người có công (Bộ Nội vụ);	556/QĐ-BNV ngày 21/5/2026
10	1.013744	Giải quyết chế độ đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B, C, K trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân, cán bộ được đảng cử ở lại miền Nam hoạt động sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954 đối với cán bộ dân, chính, đảng thuộc diện Trung ương quản lý	X			Ban Tổ chức Trung ương; Bộ Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã	639/QĐ-BNV ngày 20/6/2025
11	1.013745	Xác nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân	X			Bộ Quốc phòng; Bộ Công an; Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh; Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân cấp xã	639/QĐ-BNV ngày 20/6/2025
12	1.010806	Công nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh		X		Sở Nội vụ; Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh	556/QĐ-BNV ngày 21/5/2026

13	1.010807	Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với trường hợp còn sót vết thương, còn sót mảnh kim khí hoặc có tỷ lệ tổn thương cơ thể tạm thời hoặc khám giám định bổ sung vết thương và điều chỉnh chế độ đối với trường hợp không tại ngũ, công tác trong quân đội, công an		X		Sở Nội vụ, Hội đồng giám định y khoa	556/QĐ-BNV ngày 21/5/2026
14	1.010810	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an		X		Sở Nội vụ; Hội đồng ý khoa cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã	556/QĐ-BNV ngày 21/5/2026
15	1.010812	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý		X		Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân cấp xã	556/QĐ-BNV ngày 21/5/2026
16	1.010813	Đưa người có công đối với trường hợp đang được nuôi dưỡng tại cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý về nuôi		X		Giám đốc cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công; Sở Nội vụ	320/QĐ-BNV ngày 08/4/2025

		dưỡng tại gia đình					
17	1.010814	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Nội vụ quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ		X		Ủy ban nhân dân cấp xã; Cơ quan quản lý hồ sơ	556/QĐ-BNV ngày 21/5/2026
18	1.010815	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng		X		Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân cấp xã	556/QĐ-BNV ngày 21/5/2026
19	1.010816	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học		X		Sở Nội vụ; Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã	556/QĐ-BNV ngày 21/5/2026
20	1.010817	Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học		X		Sở Nội vụ; Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã	556/QĐ-BNV ngày 21/5/2026
21	1.010818	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đầy		X		Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Nội vụ	556/QĐ-BNV ngày 21/5/2026
22	1.010826	Sửa đổi, bổ sung thông tin cá nhân trong hồ sơ		X		Sở Nội vụ nơi quản lý hồ sơ của người có	320/QĐ-BNV ngày 08/4/2025

		người có công				công	
23	1.010827	Di chuyển hồ sơ khi người hưởng trợ cấp ưu đãi thay đổi nơi thường trú		X		Sở Nội vụ nơi quản lý hồ sơ; Sở Nội vụ nơi tiếp nhận hồ sơ	320/QĐ-BNV ngày 08/4/2025 431/QĐ-BNV ngày 14/4/2026
24	1.010828	Cấp trích lục hoặc sao hồ sơ người có công với cách mạng		X		Sở Nội vụ	320/QĐ-BNV ngày 08/4/2025
25	1.010829	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ		X		Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân cấp xã	1025/QĐ-BNV ngày 10/9/2025
26	1.010830	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ		X		Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân cấp xã	639/QĐ-BNV ngày 20/6/2025
27	2.001157	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong hoàn thành nhiệm vụ trong		X		Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Sở Nội vụ; Hội Cựu thanh niên xung	639/QĐ-BNV ngày 20/6/2025

		kháng chiến				phong cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã	
28	2.001396	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến		X		Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã	639/QĐ-BNV ngày 20/6/2025
29	1.013746	Xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin bằng phương pháp thực chứng		X		Sở Nội vụ nơi quản lý hồ sơ; Sở Nội vụ nơi quản lý mộ	639/QĐ-BNV ngày 20/6/2025
30	1.013747	Lấy mẫu để giám định ADN xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin		X		Sở Nội vụ nơi quản lý hồ sơ; Sở Nội vụ nơi quản lý mộ	639/QĐ-BNV ngày 20/6/2025
31	1.013748	Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với thương binh không công tác trong quân đội, công an, người hưởng chính sách như thương binh có vết thương đặc biệt tái phát và điều chỉnh chế độ		X		Sở Nội vụ; Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh	556/QĐ-BNV ngày 21/5/2026
32	1.013749	Giải quyết chế độ đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B, C, K trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước				Chủ tịch Ủy ban nhân	639/QĐ-BNV

		không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân, cán bộ được đảng cử ở lại miền Nam hoạt động sau Hiệp định Gionevơ năm 1954 đối với cán bộ dân, chính, đảng		X		dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã	ngày 20/6/2025
33	1.004964	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm-pu-chi-a		X		Sở Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã	639/QĐ-BNV ngày 20/6/2025; 1025/QĐ-BNV ngày 10/9/2025
34	1.013750	Thăm viếng mộ liệt sĩ			X	Ủy ban nhân dân cấp xã	639/QĐ-BNV ngày 20/6/2025
35	1.010833	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công			X	Ủy ban nhân dân cấp xã	320/QĐ-BNV ngày 08/4/2025
II	LĨNH VỰC TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ (15 TTHC)						
36	1.012926	Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội	X			Bộ, cơ quan ngang bộ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực chính mà hội dự kiến hoạt động	780/QĐ-BNV ngày 05/11/2024
37	1.012928	Thủ tục thành lập hội	X			Bộ Nội vụ (Vụ Tổ chức phi chính phủ)	780/QĐ-BNV ngày 05/11/2024
38	1.012930	Thủ tục báo cáo tổ chức	X			Bộ Nội vụ (Vụ Tổ	780/QĐ-BNV

		đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội				chức phi chính phủ)	ngày 05/11/2024
39	1.014930	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	X			Bộ Nội vụ (Vụ Tổ chức phi chính phủ)	217/QĐ-BNV ngày 09/3/2026
40	1.014931	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận Hội đồng quản lý quỹ; công nhận Hội đồng quản lý quỹ khi thay đổi, bổ sung thành viên hoặc hết nhiệm kỳ	X			Bộ Nội vụ (Vụ Tổ chức phi chính phủ)	217/QĐ-BNV ngày 09/3/2026
41	1.012927	Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội		X		Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	780/QĐ-BNV ngày 05/11/2024
42	1.012929	Thủ tục thành lập hội		X		Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	780/QĐ-BNV ngày 05/11/2024
43	1.012942	Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội		X		Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	780/QĐ-BNV ngày 05/11/2024
44	1.014936	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ		X		Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	217/QĐ-BNV ngày 09/3/2026

45	1.014937	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận Hội đồng quản lý quỹ; công nhận Hội đồng quản lý quỹ khi thay đổi, bổ sung thành viên hoặc hết nhiệm kỳ		X		Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	217/QĐ-BNV ngày 09/3/2026
46	1.013702	Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội.			X	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	627/QĐ-BNV ngày 20/6/2025
47	1.013703	Thủ tục thành lập hội.			X	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	627/QĐ-BNV ngày 20/6/2025
48	1.013704	Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội			X	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	627/QĐ-BNV ngày 20/6/2025
49	1.014942	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ			X	Ủy ban nhân dân cấp xã	217/QĐ-BNV ngày 09/3/2026
50	1.014943	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận Hội đồng quản lý quỹ; Công nhận Hội đồng quản lý quỹ khi thay đổi, bổ sung thành viên hoặc hết nhiệm kỳ			X	Ủy ban nhân dân cấp xã	217/QĐ-BNV ngày 09/3/2026

III	LĨNH VỰC CÔNG CHỨC - VIÊN CHỨC (07 TTHC)						
51	1.115960	Thủ tục xét tuyển viên chức	X	X	X	1. Cơ quan quản lý viên chức, bao gồm: a) Văn phòng Trung ương Đảng, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương, các cơ quan có thẩm quyền khác của Đảng; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương; b) Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc trung ương; c) Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước, Kiểm toán nhà nước; d) Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao; đ) Bộ, cơ quan ngang bộ; e) Tổ chức do cấp có thẩm quyền thành lập	862/QĐ-BNV ngày 21/7/2026

					mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập (trong trường hợp được giao thẩm quyền quản lý viên chức quy định tại Điều 40 Luật Viên chức số 129/2025/QH15); g) Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. 2. Cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền quản lý hoặc được giao trực tiếp quản lý đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi là cơ quan quản lý đơn vị sự nghiệp công lập), bao gồm: a) Cơ quan quản lý viên chức quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 259/2026/NĐ-CP trực tiếp quản lý đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc cơ quan mình; b) Cơ quan, tổ chức,	
--	--	--	--	--	---	--

						đơn vị thuộc, trực thuộc cơ quan quản lý viên chức quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 259/2026/NĐ-CP trực tiếp quản lý đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị mình. c) Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp quản lý đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ quan mình. 3. Đơn vị sự nghiệp công lập do cơ quan có thẩm quyền thành lập theo quy định của pháp luật hoặc theo quyết định của cấp có thẩm quyền.	
--	--	--	--	--	--	--	--

52	1.115959	Thủ tục thi tuyển Viên chức	X	X	X	1. Cơ quan quản lý viên chức, bao gồm: a) Văn phòng Trung ương Đảng, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương, các cơ quan có thẩm quyền khác của Đảng; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương; b) Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc trung ương; c) Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước, Kiểm toán nhà nước; d) Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao; đ) Bộ, cơ quan ngang bộ; e) Tổ chức do cấp có thẩm quyền thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập	862/QĐ-BNV ngày 21/7/2026
----	----------	-----------------------------	---	---	---	--	------------------------------

						(trong trường hợp được giao thẩm quyền quản lý viên chức quy định tại Điều 40 Luật Viên chức số 129/2025/QH15); g) Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. 2. Cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền quản lý hoặc được giao trực tiếp quản lý đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi là cơ quan quản lý đơn vị sự nghiệp công lập), bao gồm: a) Cơ quan quản lý viên chức quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 259/2026/NĐ-CP trực tiếp quản lý đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc cơ quan mình; b) Cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc cơ quan quản lý	
--	--	--	--	--	--	---	--

						viên chức quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 259/2026/NĐ-CP trực tiếp quản lý đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị mình. c) Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp quản lý đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ quan mình. 3. Đơn vị sự nghiệp công lập do cơ quan có thẩm quyền thành lập theo quy định của pháp luật hoặc theo quyết định của cấp có thẩm quyền.	
53	1.014113	Thủ tục xét tuyển công chức	X	X	X	1. Cơ quan quản lý công chức. 2. Cơ quan sử dụng công chức được giao biên chế, kinh phí hoạt động, có con dấu và tài khoản riêng, được phân cấp thẩm quyền hoặc uỷ quyền tuyển	958/QĐ-BNV ngày 14/8/2026

						dụng công chức.	
54	1.014111	Thủ tục thi tuyển công chức	X	X	X	1. Cơ quan quản lý công chức. 2. Cơ quan sử dụng công chức được giao biên chế, kinh phí hoạt động, có con dấu và tài khoản riêng, được phân cấp thẩm quyền hoặc uỷ quyền tuyển dụng công chức.	958/QĐ-BNV ngày 14/8/2026
55	1.014318	Thủ tục tuyển chọn Tổng công trình sư Dự án	X	X	X	Cơ quan chủ trì thực hiện dự án	997/QĐ-BNV ngày 05/9/2025
56	1.014319	Thủ tục tuyển chọn Kiến trúc sư trưởng cấp bộ, cấp tỉnh, Dự án	X	X	X	Cơ quan cấp bộ; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ban quản lý dự án	997/QĐ-BNV ngày 05/9/2025
57	1.014352	Thủ tục tuyển chọn chuyên gia	X	X	X	Cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương và địa phương, lực lượng vũ trang và doanh nghiệp được giao chủ trì thực hiện chương trình, nhiệm vụ, dự án khoa	1091/QĐ-BNV ngày 22/9/2025

						học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
IV	LĨNH VỰC AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG (05 TTHC)						
58	1.000354	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động	X			Bộ Nội vụ; Bộ Quốc phòng; Bộ Công Thương; Bộ Xây dựng	641/QĐ-BNV ngày 09/6/2026
59	2.000199	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động	X			Bộ Nội vụ; Bộ Quốc phòng; Bộ Công Thương; Bộ Xây dựng	641/QĐ-BNV ngày 09/6/2026
60	1.000137	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với trường hợp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận	X			Bộ Nội vụ; Bộ Quốc phòng; Bộ Công Thương; Bộ Xây dựng	641/QĐ-BNV ngày 09/6/2026
61	2.002341	Thủ tục giải quyết chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của người lao động giao kết hợp đồng lao động với nhiều người sử dụng lao động, gồm: Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp;		X		Sở Nội vụ; Cơ quan bảo hiểm xã hội	323/QĐ-BNV ngày 08/4/2025

		khám bệnh, chữa bệnh nghề nghiệp; phục hồi chức năng lao động.					
62	2.002343	Thủ tục hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh nghề nghiệp cho người lao động phát hiện bị bệnh nghề nghiệp khi đã nghỉ hưu hoặc không còn làm việc trong các nghề, công việc có nguy cơ bị bệnh nghề nghiệp		X		Sở Nội vụ; Cơ quan bảo hiểm xã hội	323/QĐ-BNV ngày 08/4/2025
V	LĨNH VỰC THI ĐUA - KHEN THƯỞNG (03 TTHC)						
63	1.014680	Thủ tục tặng, truy tặng "Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang"	X			Chủ tịch nước; Thủ tướng Chính phủ; Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương); Ủy ban nhân dân cấp xã; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Công an cấp tỉnh; Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh	77/QĐ-BNV ngày 14/01/2026
64	1.014149	Thủ tục xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"	X			Chủ tịch nước; Thủ tướng Chính phủ; Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung	821/QĐ-BNV

						ương); Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	ngày 01/8/2025
65	1.014150	Thủ tục xét truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	X			Chủ tịch nước; Thủ tướng Chính phủ; Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương); Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	821/QĐ-BNV ngày 01/8/2025
VI	LĨNH VỰC VIỆC LÀM (04 TTHC)						
66	2.000731	Cấp giấy phép làm việc trong kỳ nghỉ cho công dân Niu Di - Lân	X			Cục Việc làm; Đại sứ quán Việt Nam tại Niu-Di-Lân	315/QĐ-BNV ngày 04/4/2025
67	2.000725	Cấp lại Giấy phép làm việc trong kỳ nghỉ cho công dân Niu Di - Lân	X			Cục Việc làm; Đại sứ quán Việt Nam tại Niu-Di-Lân	315/QĐ-BNV ngày 04/4/2025

68	2.001830	Cấp Giấy phép làm việc cho công dân Ô-xtray-li-a tham gia Chương trình lao động kết hợp kỳ nghỉ tại Việt Nam	X			Cục Việc làm; Cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan đại diện lãnh sự của Việt Nam tại Ô-xtrây-li-a	315/QĐ-BNV ngày 04/4/2025
69	1.004527	Cấp lại Giấy phép làm việc cho công dân Ô-xtray-li-a tham gia Chương trình lao động kết hợp kỳ nghỉ tại Việt Nam	X			Cục Việc làm; Cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan đại diện lãnh sự của Việt Nam tại Ô-xtrây-li-a	315/QĐ-BNV ngày 04/4/2025
VII	LĨNH VỰC LƯU TRỮ (02 TTHC)						
70	1.013930	Công nhận tài liệu lưu trữ có giá trị đặc biệt	X			Bộ Nội vụ	647/QĐ-BNV ngày 24/6/2025
71	1.013937	Công nhận tài liệu lưu trữ có giá trị đặc biệt		X		Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	647/QĐ-BNV ngày 24/6/2025
TỔNG			71				